

Số : 36 /BC-CPHH

Hà nội, ngày 29 tháng 1 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2015**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà
- Địa chỉ trụ sở chính: 25 – 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 04.38632956 Fax: 04.38631683
Email: info@haihaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 82.125.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: HHC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	132/NQ-ĐHĐCĐ	28/03/2015	Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua: - Kết quả SXKD năm 2014 và Phương hướng kế hoạch SXKD năm 2015; - Quyết định tỷ lệ thanh toán cổ tức năm 2014 là: 15%/cổ phiếu bằng tiền mặt; - Quyết định của HĐQT v/v thưởng cho Ban quản lý điều hành; - Báo cáo hoạt động của HĐQT; - Báo cáo của BKS; - Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015; - Thông qua việc thay đổi thành viên HĐQT; - Ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ chia cổ tức năm 2015; Quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng tổ hợp đa chức năng tại 25 Trương Định, Hà Nội; Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2015.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Minh Đức	Chủ tịch	6	100%	
2	Ông Trần Hồng Thanh	Thành viên	6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Kim Hoa	Thành viên	6	100%	
4	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên	6	100%	
5	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

- Năm 2015 Công ty gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là việc nhà nước thực hiện cam kết AFTA giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo xuống còn 0% đã làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị cạnh tranh rất khốc liệt với các loại bánh kẹo nhập khẩu từ các nước ASEAN, mặt khác giá đường kính tăng cao đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty. Nhận định trước tình hình, HĐQT đã đưa ra những định hướng chiến lược và có những hỗ trợ tích cực Ban điều hành để thực hiện các mục tiêu đặt ra theo Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Tại các kỳ họp, HĐQT đã xem xét kết quả SXKD của Công ty, tham gia nhận định, phê duyệt Kế hoạch, phương hướng SXKD, các dự án đầu tư và vạch ra những biện pháp chiến lược tháo gỡ những khó khăn để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD của Công ty năm 2015 có tăng trưởng và đạt được kế hoạch. Mặc dù 6 tháng đầu năm một số chỉ tiêu có sụt giảm hơn so với năm trước, xong trong 6 tháng cuối năm Công ty đã bù đắp được phần sụt giảm và hoàn thành được chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế (năm 2015: 34,16 tỷ đồng) đạt 100% so với cùng kỳ năm ngoái, chỉ tiêu doanh thu cũng bằng 101,3% so với cùng kỳ năm trước.
- Tháng 3/2015, HĐQT đã tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty. Đại hội đã thông qua các quyết định về định hướng phát triển

1014
CÔNG
CỔ
BÁN
HÀ
BÁ T

HAIHACO, tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, phân chia lợi nhuận, thông qua việc thay đổi thành viên HĐQT...

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Công ty không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị phân công và cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như kiểm toán nội bộ, lương thưởng, nhân sự. Các thành viên đã khẳng định được trách nhiệm và vai trò của mình trong việc giám sát chặt chẽ các hoạt động đầu tư chiến lược, việc thực hiện quy chế quản lý tài chính, quy chế quản trị Công ty.

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	16/NQ-HĐQT	20/01/2015	Về nội dung cuộc họp HĐQT ngày 20/01/2015: Đánh giá tình hình hoạt động SXKD Công ty năm 2014 và Phương hướng SXKD năm 2015; Phân công nhiệm vụ trong HĐQT; Kế hoạch chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
02	17/NQ-HĐQT	12/03/2015	Về nội dung cuộc họp HĐQT ngày 12/03/2015: Thông qua văn kiện chuẩn bị cho ĐHĐCĐ; Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn 2015 của Dự án: Di dời, đầu tư xây dựng mới Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại KCN VSIP Bắc Ninh.
03	18/NQ-HĐQT	08/06/2015	Về việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Phú thực hiện kiểm toán BCTC năm 2015 cho Công ty.
04	19/NQ-HĐQT	10/07/2016	Về nội dung cuộc họp HĐQT ngày 10/07/2015: Đánh giá tình hình hoạt động SXKD Công ty 6 tháng đầu năm 2015 và Phương hướng SXKD 6 tháng cuối năm 2015; Xem xét, thẩm định “Quyết toán vốn đầu tư các hạng mục hoàn thành đến ngày 31/12/2014 của Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà”
05	20/NQ-HĐQT	09/10/2015	Về nội dung cuộc họp HĐQT ngày 09/10/2015: Đánh giá tình hình hoạt động SXKD Công ty 9 tháng đầu năm 2015 và Phương hướng SXKD 3 tháng cuối năm 2015; Phê duyệt “Quyết toán vốn đầu tư các hạng mục hoàn thành đến ngày 31/12/2014 của Dự

497
G T
HÂN
I KE
I H/
ING-T

			án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà”; Điều chỉnh tiến độ “Dự án di dời đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà”; Phê duyệt “Kế hoạch đấu thầu các gói thầu giai đoạn 2016-2017 thuộc Dự án di dời, đầu tư xây dựng mới NM bánh kẹo Hải Hà tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh ”
--	--	--	--

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng	Trưởng ban	4	100%	
2	Bà Ngô Thị Thanh Thủy	Thành viên	4	100%	
3	Bà Đỗ Thu Hà	Thành viên	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính; Tham gia ý kiến trong lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của Nhà nước, Công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, chi phí... tại Công ty
- Tham dự đầy đủ và có ý kiến kịp thời trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc tại các cuộc họp của HĐQT và của Công ty theo thư mời.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc Công ty trên tinh thần trao đổi, xây dựng và hợp tác. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều mời BKS tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển tới Ban kiểm soát để Ban Kiểm soát theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban giám đốc.
- Thường xuyên phối hợp cùng HĐQT, Ban Giám đốc Công ty khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT trong hoạt động SXKD, lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, dự kiến chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức đại hội cổ đông...
- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong việc quản lý SXKD, tuân thủ Điều lệ công ty và các quy định hiện hành

IV. Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Thư ký Công ty đều đã tham gia và có chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Quản trị Công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán năm 2015 và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (có danh sách kèm theo)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: *Không có*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ năm 2015

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (có danh sách kèm theo)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Không có*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

CHỦ TỊCH HĐQT



Bùi Minh Đức

TÊN CÔNG TY:
MÃ CHỨNG KHOÁN:

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KEO HẢI HÀ
HHC

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Phạm Thị Thanh			021097170	21/06/2002	TP Hồ Chí Minh	148 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP Hồ Chí Minh	12/2010		
2	Bùi Minh Hoàng			024007698	12/06/2002	TP Hồ Chí Minh	nt	12/2010		
3	Bùi Bích Lan			024511159	17/03/2006	TP Hồ Chí Minh	nt	12/2010		
4	Trần Hồng Dung			010028134		Hà Nội	Số 30 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà	01/2004		
5	Trần Hồng Tiến	003C100645		010410858	13/05/2009	Hà Nội	nt	01/2004		
6	Trần Hồng Thắng	009C007498		012152175	16/12/2013	Hà Nội	nt	01/2004		
7	Phạm Kim Chi	021C000705		011155541	24/06/2004	Hà Nội	nt	01/2004		
8	Trần Minh Anh			012792486	05/05/2005	Hà Nội	nt	01/2004		
9	Mai Văn Nam			012005177	04/12/1996	Hà Nội	Số 7 ngõ 52 Lê Trọng Tấn, Hà Nội	01/2004		
10	Mai Nguyễn Anh			012847983	29/03/2006	Hà Nội	nt	01/2004		
11	Phùng Kim Hường			011846932	14/07/1994	Hà Nội	P112-K8 Bách Khoa, Hà Nội	01/2004		
12	Nguyễn Thị Mai Hương	23056019, ACB		011077733	04/01/1999	Hà Nội	Số 23 ngách 71/69 Hoàng Văn Thái, HN	01/2004		
13	Nguyễn Kim Ngà			012449560	04/06/2001	Hà Nội	P302-E2 Bách Khoa, HN	01/2004		
14	Nguyễn Kim Ngọc	021C000814		011670174	22/06/2010	Hà Nội	P401-K12 Bách Khoa, HN	01/2004		
15	Nguyễn Thị Châu			011890622	02/06/1995	Hà Nội	P112-K8 Bách Khoa, Hà Nội	01/2004		
16	Phạm Thị Tú Oanh	073C007299		012161021	19/12/2009	Hà Nội	Phòng 2408 nhà 34T Hoàng Đạo	03/2012		
17	Công ty TNHH XNK Trang thiết bị y tế BMS	073C109999		0102025568	14/01/2010	Hà Nội	nt	03/2012		
18	Đỗ Thị Loan			011233243	12/05/2005	Hà Nội	93 Trung Liệt Đống Đa Hà nội	03/2012		
19	Nguyễn Thị Thanh Tú			011896296	19/07/1999	Hà Nội	nt	03/2012		
20	Lê Thu Giang			011670419	27/04/2012	Hà Nội	P205, K1, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội	01/2015		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
21	Đinh Thị Phiết			010528570	05/04/2000	Hà Nội	Số 14, ngõ 69, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	01/2015		
22	Nguyễn Việt Nam			011521788	13/08/2013	Hà Nội	Số 14, ngõ 69, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	01/2015		
23	Nguyễn Thị Thu Phương	129241079		012295262	18/07/2002	Hà Nội	Số nhà 25D, ngõ 50, phố Vống Thị, Bưởi, Tây Hồ, HN	01/2015		
24	Nguyễn Văn Sơn	044C160568		011807771	04/12/2010	Hà Nội	75B, tổ 4 phường Trung Liệt,	03/2007		
25	Trần Thị Vân			150913099	28/11/1997	Thái Bình	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN	03/2007		
26	Nguyễn Thị Minh Hạnh			150905851	10/07/1985	Thái Bình	TP Thái Bình	03/2007		
27	Nguyễn Mạnh Cường			012551240	04/11/2002	Hà Nội	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN	03/2007		
28	Nguyễn Thị Hồng Thuý	030C102411		012009394	16/01/1997	Hà Nội	TT Z176, Hà Nội	03/2007		
29	Nguyễn Thế Mạnh			151307699	21/08/2007	Thái Bình	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN	03/2007		
30	Ngô Ngọc Sơn						135/27 Trần Hưng Đạo, quận 1,	03/2012		
31	Lê Đức Thắng	035C102222		012859808	11/09/2008	Hà Nội	2/63 ngõ 191 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, HN	03/2012		
32	Lê Thị Thuý Trang						Hiện đang cư trú tại nước ngoài	03/2012		
33	Ngô Thị Phong Lan						nt	03/2012		
34	Ngô Ngọc Lâm						nt	03/2012		
35	Kim Minh Tuấn			011801320	21/12/2006	Hà Nội	Số 13 Hàn Thuyên, HBT, HN	03/2007		
36	Đỗ Thái			011058090	09/06/2006	Hà Nội	nt	03/2007		
37	Nguyễn Thị Thành			010374544	15/01/2007	Hà Nội	nt	03/2007		
38	Đỗ Tuyết Mai			011880948	29/09/1997	Hà Nội	nt	03/2007		
39	Đỗ Thị Y Lan			011880981	10/05/1995	Hà Nội	nt	03/2007		
40	Đỗ Lan Anh			012140717	23/05/2003	Hà Nội	nt	03/2007		
41	Nguyễn Văn Chi	098C008898		012684665	19/04/2004	Hà Nội	Số 34 TT Hải Hà, phường Tân Mai, Hoàng Mai HN	01/2004		
42	Nguyễn Ngọc Linh	026C001934		012314451	24/12/1999	Hà Nội	nt	01/2004		
43	Lương Thị Ngoan			013165869	19/03/2009	Hà Nội	Số 323 C4 Tân Mai, HN	01/2004		
44	Đỗ Thị Kim Oanh	021C006336		013103366	05/07/2008	Hà Nội	Số 401 A7 Tân Mai, HN	01/2004		
45	Đỗ Minh Tuấn			121735632	17/12/2004	Hà Nội	Thị xã Bắc Giang	01/2004		
46	Đỗ Thị Kim Anh			82B001189288	01/07/2004		Số 10 dốc Ngọc Hà, Ba Đình, HN	01/2004		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số Giấy NSH			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
47	Đỗ Thị Kim Phượng			012819445	09/08/2005	Hà Nội	199 B3 Tân Mai, HN	01/2004		
48	Bùi Văn Phương	021C006226		011108503	23/03/2006	Hà Nội	Số 14 tổ 68C phường Trương Định, HBT, HN	09/2007		
49	Bùi Đức Minh			013122960	12/01/2009	Hà Nội	nt	09/2007		
50	Tạ Thị Nghi			010253594	06/10/2005	Hà Nội	Số 7 Q100 phường Tương Mai,	09/2007		
51	Trần Thị Thục Phương	021C022452		011946856	21/08/2008	Hà Nội	Tổ 19 Thượng Đình, Thanh	09/2007		
52	Trần Thu Hương			011287906	20/08/2006	Hà Nội	Số 3 Q9 phường Tương Mai,	09/2007		
53	Trần Chí Dũng			012020740	12/10/2011	Hà Nội	Số 7 Q100 phường Tương Mai,	09/2007		

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Bùi Minh Đức		Chủ tịch HĐQT	023325605	01/06/2005	TP Hồ Chí Minh	148 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, TP Hồ Chí Minh			
	Phạm Thị Thanh			021097170	21/06/2002	TP Hồ Chí Minh	nt			
	Bùi Minh Hoàng			024007698	12/06/2002	TP Hồ Chí Minh	nt			
	Bùi Bích Lan			024511159	17/03/2006	TP Hồ Chí Minh	nt			
2	Trần Hồng Thanh	017C040498	Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc	010981593	30/11/2005	Hà Nội	Số 30 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trung, Hà Nội	250,000		
	Trần Hồng Dung			010028134			nt			
	Trần Hồng Tiến	003C100645		010410858	13/05/2009	Hà Nội	nt			
	Trần Hồng Thắng	009C007498		012152175	16/12/2013	Hà Nội	nt			
	Phạm Kim Chi	021C000705		011155541	24/06/2004	Hà Nội	nt			
	Trần Minh Anh			012792486	05/05/2005	Hà Nội	nt			
3	Nguyễn Thị Kim Hoa	021C000887	Thành viên HĐQT; Phó TGĐ	011077544	11/04/2009	Hà Nội	Số 7 ngõ 52 Lê Trọng Tấn, Hà Nội	112,500		
	Mai Văn Nam			012005177	04/12/1996	Hà Nội	nt			
	Mai Nguyễn Anh			012847983	29/03/2006	Hà Nội	nt			
	Phùng Kim Hường			011846932	14/07/1994	Hà Nội	P112-K8 Bách Khoa, Hà Nội			
	Nguyễn Thị Mai Hương	23056019, ACB		011077733	04/01/1999	Hà Nội	Số 23 ngách 71/69 Hoàng Văn Thái, HN			
	Nguyễn Kim Nga			012449560	04/06/2001	Hà Nội	P302-E2 Bách Khoa, HN			
	Nguyễn Kim Ngọc	021C000814		011670174	22/06/2010	Hà Nội	P401-K12 Bách Khoa, HN			
	Nguyễn Thị Châu			011890622	02/06/1995	Hà Nội	P112-K8 Bách Khoa, Hà Nội			

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	SỐ CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4	Nguyễn Mạnh Tuấn	021c000498	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng Vật tư	011500885	21/09/2001	Hà Nội	Phòng 2408 nhà 34T Hoàng Đạo Thuý, Cầu Giấy, Hà Nội	44,400		
	Phạm Thị Tú Oanh	073C007299		012161021	19/12/2009	Hà Nội	nt	74,200		
	Công ty TNHH XNK Trang thiết bị y tế BMS	073C109999		0102025568	14/01/2010	Hà Nội	nt	132,600		
	Đỗ Thị Loan			011233243	12/05/2005	Hà Nội	93 Trung Liệt Đống Đa Hà nội			
5	Nguyễn Thị Thanh Tú			011896296	19/07/1999	Hà Nội	nt			
	Nguyễn Việt Hà	030c001890	Thành viên HĐQT	011648587	20/02/2014	Hà Nội	Số 14, ngõ 69, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội			
	Lê Thu Giang			011670419	27/04/2012	Hà Nội	P205, K1, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội			
	Đinh Thị Phiết			010528570	05/04/2000	Hà Nội	Số 14, ngõ 69, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội			
6	Nguyễn Việt Nam			011521788	13/08/2013	Hà Nội	Số 14, ngõ 69, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội			
	Nguyễn Thị Thu Phương	129241079		012295262	18/07/2002	Hà Nội	Số nhà 25D, ngõ 50, phố Võng Thị, Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội			
	Nguyễn Thị Thuý Hồng		Trưởng BKS	011723432	30/12/2005	Hà Nội	75B, tổ 4 phường Trung Liệt, Đống Đa, HN			
	Nguyễn Văn Sơn	044C160568		011807771	04/12/2010	Hà Nội	nt	5,055		
	Trần Thị Vân			150913099	28/11/1997	Thái Bình	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN			
	Nguyễn Thị Minh Hạnh			150905851	10/07/1985	Thái Bình	TP Thái Bình			
	Nguyễn Mạnh Cường			012551240	04/11/2002	Hà Nội	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN			
	Nguyễn Thị Hồng Thuý	030C102411		012009394	16/01/1997	Hà Nội	TT Z176, Hà Nội			
	Nguyễn Thế Mạnh			151307699	21/08/2007	Thái Bình	401 I1 Phương Mai, Đống Đa, HN			

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
7	Ngô Thị Thanh Thuỷ	035C106789	Thành viên BKS	012859806	07/09/2006	Hà Nội	2/63 ngõ 191 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, HN			
	Ngô Ngọc Sơn						135/27 Trần Hưng Đạo, quận 1, TP Hồ Chí Minh			
	Lê Đức Thắng	035C102222		012859808	11/09/2008	Hà Nội	2/63 ngõ 191 Lạc Long Quân, P. Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, HN			
	Lê Thị Thuỷ Trang						Hiện đang cư trú tại nước ngoài			
	Ngô Thị Phong Lan						nt			
	Ngô Ngọc Lâm						nt			
	Đỗ Thu Hà	021C011224	Thành viên BKS	011772100	15/01/2007	Hà Nội	Số 13 Hàn Thuyên, HBT, HN			
8	Kim Minh Tuấn			011801320	21/12/2006	Hà Nội	nt			
	Đỗ Thái			011058090	09/06/2006	Hà Nội	nt			
	Nguyễn Thị Thành			010374544	15/01/2007	Hà Nội	nt			
	Đỗ Tuyết Mai			011880948	29/09/1997	Hà Nội	nt			
	Đỗ Thị Ý Lan			011880981	10/05/1995	Hà Nội	nt			
	Đỗ Lan Anh			012140717	23/05/2003	Hà Nội	nt			
	Đỗ Thị Kim Xuân	021C005845	Kế toán trưởng	012684256	29/03/2004	Hà Nội	Số 34 TT Hải Hà, phường Tân Mai, Hoàng Mai, HN	3,000		
9	Nguyễn Văn Chi	098C008898		012684665	19/04/2004	Hà Nội	nt			
	Nguyễn Ngọc Linh	026C001934		012314451	24/12/1999	Hà Nội	nt			
	Lương Thị Ngoan			013165869	19/03/2009	Hà Nội	Số 323 C4 Tân Mai, HN			
	Đỗ Thị Kim Oanh	021C006336		013103366	05/07/2008	Hà Nội	Số 401 A7 Tân Mai, HN	1,015		
	Đỗ Minh Tuấn			121735632	17/12/2004	Hà Nội	Thị xã Bắc Giang			
	Đỗ Thị Kim Anh			82B001189288	01/07/2004		Số 10 dốc Ngọc Hà, Ba Đình, HN			
	Đỗ Thị Kim Phượng			012819445	09/08/2005	Hà Nội	199 B3 Tân Mai, HN			
10	Trần Thu Hà	021C006225	Người CBTT; Phó Văn phòng	011454156	15/10/2007	Hà Nội	Số 14 tổ 68C phường Trương Định, HBT, HN	1,000		
	Bùi Văn Phương	021C006226		011108503	23/03/2006	Hà Nội	nt			
	Bùi Đức Minh			013122960	12/01/2009	Hà Nội	nt			

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ Hộ chiếu			Địa chỉ liên hệ	SL cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	Tạ Thị Nghi			010253594	06/10/2005	Hà Nội	Số 7 Q100 phường Tương Mai, Hoàng Mai, HN			
	Trần Thị Thục Phương	021C022452		011946856	21/08/2008	Hà Nội	Tổ 19 Thượng Đình, Thanh Xuân, HN			
	Trần Thu Hương			011287906	20/08/2006	Hà Nội	Số 3 Q9 phường Tương Mai, Hoàng Mai, HN			
	Trần Chí Dũng			012020740	12/10/2011	Hà Nội	Số 7 Q100 phường Tương Mai, Hoàng Mai, HN			